

Số: 46/2023/QĐST-HNGĐ

Gò Công Đông, ngày 07 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng N** – sinh năm xxxx; Địa chỉ: ấp G, xã K, huyện G, tỉnh T.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T** – sinh năm xxxx; Địa chỉ: ấp X, xã K, huyện G, tỉnh T.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn T.

- **Về con chung:** Đề chị N tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Trọng K sinh ngày xx/xx/xxxx, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng, bắt

đầu thực hiện từ tháng 02/2023 cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi, lao động được. Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

- Về án phí:

+ Anh T chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con

+ Chị N thỏa thuận chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0028463 ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông nên chị N được hoàn lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Chi Cục THA DS huyện Gò Công Đông;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- UBND xã K;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Nguyễn Cao Tuấn